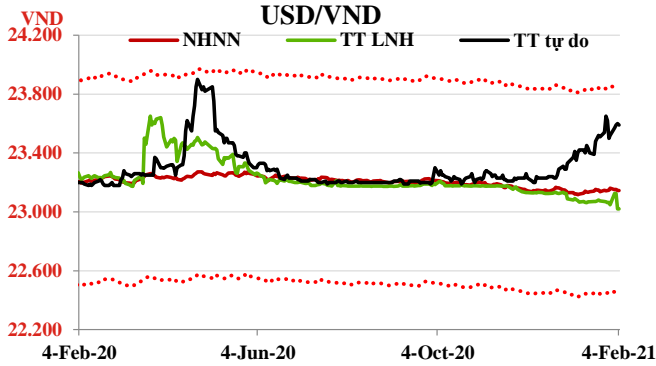


**Tin trong nước ngày 04/02**

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 04/02, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.144 VND/USD, giảm nhẹ 01 đồng so với phiên trước đó. Tỷ giá mua kỳ hạn 6 tháng được giữ nguyên niêm yết ở mức 23.125 VND/USD, tỷ giá bán được niêm yết ở mức 23.788 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với trần tỷ giá. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên ở mức 23.019 VND/USD, giảm mạnh 18 đồng so với phiên 03/02. Tỷ giá trên thị trường tự do giữ nguyên ở chiều mua vào trong khi giảm 10 đồng ở chiều bán ra, giao dịch tại 23.560 - 23.590 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày hôm qua, lãi suất chào bình quân LNH VND giảm 0,12 – 0,20 đpt ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên trước đó, cụ thể: ON 2,03%; 1W 2,14%; 2W 2,18% và 1M 2,22%. Lãi suất chào bình quân LNH USD giữ nguyên ở kỳ hạn ON trong khi tăng nhẹ 0,01 đpt ở các kỳ hạn còn lại, giao dịch tại: ON 0,16%; 1W 0,22%; 2W 0,28%, 1M 0,38%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp giảm ở tất cả các kỳ hạn, cụ thể: 3Y 0,73%; 5Y 1,08%; 7Y 1,35%; 10Y 2,24%; 15Y 2,45%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Phiên 04/02, NHNN tiếp tục chào thầu 5.000 tỷ đồng trên kênh cầm cố, với kỳ hạn 14 ngày, lãi suất 2,50%. Có 3.000,9 tỷ đồng trúng thầu trên kênh này. Như vậy, NHNN bơm ròng 3.000,9 tỷ đồng ra thị trường trong phiên hôm qua, đưa khối lượng lưu hành trên kênh cầm cố lên mức 23.419,4 tỷ đồng.
- Thị trường chứng khoán:** Hôm qua, thị trường chứng khoán rung lắc sau 2 phiên tăng mạnh liên tiếp, nhiều cổ phiếu vốn hóa lớn chịu áp lực điều chỉnh và giảm khá sâu. Kết thúc phiên, VN-Index tăng nhẹ 0,9 điểm (+0,08%) lên 1.112,19 điểm; HNX-Index tăng 0,06 điểm (+0,03%) lên 223,68 điểm; UPCoM-Index tăng 0,76 điểm (+1,04%) lên 74,06 điểm. Thanh khoản trên thị trường tiếp tục giảm với tổng trị giá giao dịch đạt trên 14.200 tỷ đồng. Khối ngoại mua ròng hơn 191 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- NHNN chi nhánh TP.HCM cho biết, năm 2020, tổng lượng kiều hối của kiều bào chuyển về nước qua các tổ chức tín dụng trên địa bàn TP.HCM đạt 6,1 tỷ USD, tăng 12% so với năm 2019.** Con số trên vượt khoảng 600 triệu USD so với con số dự ước cả năm 2020 của các tổ chức tín dụng trên địa bàn dự báo trước đó. Trước đó, Ngân hàng Thế giới đã công bố, tính đến hết tháng 10/2020 kiều hối đổ vào toàn Việt Nam là 15,7 tỷ USD.



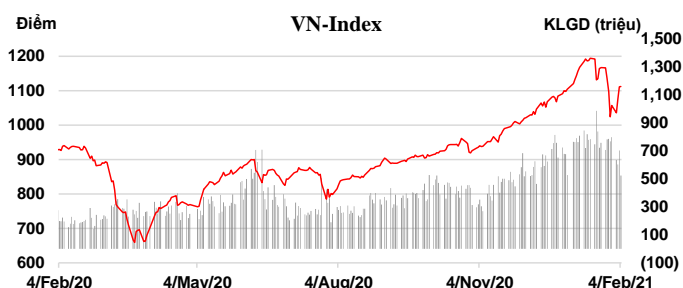
Kỳ hạn	Lãi suất LNH				Trái phiếu		
	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	2.03	-0.12	0.16	0.00	3Y	0.73	-0.02
1W	2.14	-0.13	0.22	0.01	5Y	1.08	-0.08
2W	2.18	-0.20	0.28	0.01	7Y	1.35	-0.05
1M	2.22	-0.16	0.38	0.01	10Y	2.24	-0.02
2M	2.07	-0.19	0.52	0.04	15Y	2.45	-0.02
3M	2.12	-0.11	0.82	0.07			
6M	2.60	-0.08	1.09	0.10			
9M	3.05	-0.05	1.30	0.09			
1Y	3.60	-0.04	1.38	0.11			

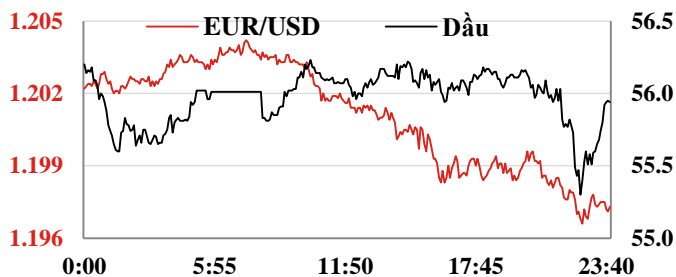
Nguồn: Reuters

Giao dịch mua kỳ hạn trên OMO (tỷ đ)

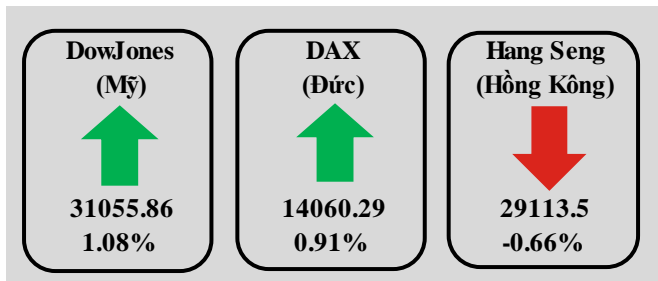
Ngày	Phiên	Kỳ hạn (ngày)	Lãi suất (%)	KL gọi thầu	KL trúng	KL đến hạn	Bơm/hút ròng	KL lưu hành
04-02-21	1	14	2.50	5,000	3,000.9	-	3,000.9	23,419.4
03-02-21	1	14	2.50	5,000	4,850.4	-	4,850.4	20,418.5
02-02-21	1	7	2.50	21,000	15,568.1	-	15,568.1	15,568.1

	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1112.19	223.68	74.06
%/ngày	0.08%	0.03%	1.04%
%/31/12/2020	0.75%	10.1%	-0.5%
KLGD (tr.đ.v)	523.41	80.18	35.4
GTGD (tỷ đ)	12431.74	1297.64	498.89
NDINN mua (tỷ đ)	1761.04	35.84	0.43
NDINN bán (tỷ đ)	1597.56	8.17	0.55





	4 Feb 21	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	91.53	0.39%	1.19%	1.77%
USD/CNY	6.47	0.21%	0.35%	-0.82%
USD/EUR	0.84	0.60%	1.33%	2.10%
USD/JPY	105.54	0.50%	1.28%	2.23%
USD/KRW	1120.00	0.59%	0.67%	3.28%
USD/SGD	1.34	0.32%	0.59%	1.20%
USD/TWD	27.97	0.14%	-0.06%	-0.36%
USD/THB	30.09	0.27%	0.40%	0.17%
USD/VND Trung tâm	23144	0.00%	-0.01%	0.06%
USD/VND LNH	23060	0.17%	-0.02%	-0.12%
USD/VND tự do	23560	0.00%	0.47%	1.12%
Vàng	1792.26	-2.26%	-2.61%	-5.50%
Dầu	56.23	0.97%	7.43%	15.89%



Kỳ hạn	LIBOR		SIBOR	
	USD	TĐ	USD	TĐ
ON	0.0830	0.0001		
SW	0.0956	0.0006		
1M	0.1235	0.0103	0.2500	0.0000
2M	0.1565	-0.0041		
3M	0.1926	-0.0025	0.4054	0.0000
6M	0.2225	-0.0013	0.5927	0.0000
1Y	0.3060	0.0000	0.0000	0.0000

Số liệu SIBOR ngày 03/02/2021

### Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	1,25%	0,25%	15/03/2020	16/03/2021
Châu Âu	EUR	0,5%	0,00%	10/03/2016	11/03/2021
Anh	GBP	0,25%	0,10%	19/03/2020	18/03/2021
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/01/2016	18/03/2021
Australia	AUD	0,25%	0,10%	03/11/2020	02/03/2021

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

## Tin quốc tế

- Mỹ đón một số thông tin kinh tế tích cực.** Đầu tiên, số đơn xin trợ cấp thất nghiệp tại Mỹ tuần kết thúc ngày 29/01 ở mức 779 nghìn đơn, giảm tương đối mạnh từ mức 812 nghìn đơn của tuần trước đó và trái với dự báo tăng lên 828 nghìn đơn. Tiếp theo, giá trị đơn đặt hàng nhà máy tại Mỹ trong tháng 01/2021 tăng 1,1% m/m sau khi tăng 1,3% ở tháng trước đó, vượt so với mức tăng 0,7% theo dự báo. Cuối cùng, chi phí nhân công tại Mỹ tăng 6,8% q/q trong quý cuối năm 2020 sau khi giảm 6,6% ở quý trước đó, mạnh hơn nhiều so với kỳ vọng tăng 4,1%.
- NHTW Anh BOE không thay đổi LSCS trong phiên họp vừa qua.** BOE cho biết CSTT mà cơ quan này đặt ra nhằm hướng tới lạm phát mục tiêu ổn định ở mức 2,0%; bên cạnh đó giúp phát triển kinh tế quốc nội và thị trường lao động bền vững. Theo đó, Ủy ban Chính sách Tiền tệ Anh MPC quyết định giữ LSCS ở mức 0,1%; không thay đổi so với trước. Ngoài ra, MPC không thay đổi chương trình nắm giữ TPDN 20 tỷ GBP và TPCP 875 tỷ GBP, theo đó tổng tài sản mà BOE nắm giữ là 895 tỷ GBP. Tiếp theo, cơ quan này dự báo GDP quý 1/2021 của Anh có thể suy giảm khoảng 4,0% q/q; trái với dự báo sẽ tăng trưởng như đã đưa ra hồi tháng 11/2020, viện dẫn lý do đợt phong tỏa xã hội thứ 3 do đại dịch đang tác động rất mạnh lên mọi yếu tố kinh tế. Tuy nhiên, BOE cũng tự tin rằng kinh tế nước Anh sẽ trở về mức trước đại dịch ngay trong năm nay. Cuối cùng, BOE thận trọng cho rằng triển vọng kinh tế Anh vẫn đang bất ổn, mọi diễn biến sẽ phụ thuộc vào sự thay đổi của đại dịch.
- Cán cân thương mại Úc không đạt kỳ vọng trong tháng cuối năm 2020.** Văn phòng Thống kê Úc cho biết cán cân thương mại nước này thặng dư 6,8 tỷ AUD trong tháng 12/2020, cao hơn so với mức thặng dư 5,2 tỷ của tháng trước đó, tuy nhiên thấp hơn nhiều so với mức thặng dư 9,0 tỷ theo kỳ vọng. Cụ thể hơn, xuất khẩu của nước này trong tháng cuối năm 2020 tăng 3,0% m/m lên mức 37,3 tỷ AUD, trong khi đó nhập khẩu giảm 2,0% xuống còn 30,5 tỷ.
- Lịch công bố các chỉ số kinh tế:**

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
04-02	19:30	*	Cán cân thương mại Úc T12	6.79B	9.00B	5.02B
04-02	17:00	*	Doanh số bán lẻ Eurozone mm T12	2.0	2.4	-5.7
04-02	17:00	***	LSCS NHTW Anh BOE	0.1	0.1	0.1
04-02	20:30	**	Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu Mỹ we	779K	828K	812K
04-02	20:30	*	Giá trị đơn đặt hàng nhà máy Mỹ mm T12	1.1	0.7	1.3
05-02	7:30	*	Doanh số bán lẻ Úc mm T12		-4.2	-4.2
05-02	14:00	*	Giá trị đơn đặt hàng nhà máy Đức mm T12		1.2	2.3
05-02	15:30	*	Giá nhà Halifax Anh mm T01			0.2
05-02	20:30	***	Thu nhập bình quân theo giờ tại Mỹ mm T01		0.3	0.8
05-02	20:30	***	Số việc làm thay đổi tại lĩnh vực PNN Mỹ T01		62K	-140K
05-02	20:30	***	Tỷ lệ thất nghiệp Mỹ T01		6.7	6.7

VN-INDEX

Daily .VNI

8/10/2020 - 2/22/2021 (HAN)



VN-Index tiếp tục tăng nhẹ lên mức 1.112,19 điểm. Chỉ số có khả năng quay lại xu hướng phục hồi nếu vượt qua được áp lực của SMA20 trong những phiên tới.

Ngưỡng hỗ trợ: 1.090 – 1.070

Ngưỡng kháng cự: 1.130 – 1.150

**NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM**

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội

ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

**TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ**

**Những người thực hiện:**

**Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm**

Email: ninhnh1@msb.com.vn

**Hoàng Thị Thu Trang - CVCC Phân tích**

Email: trangtt5@msb.com.vn

**Nguyễn Trường Giang - CV Phân tích**

Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: [Research@msb.com.vn](mailto:Research@msb.com.vn)